

# MẠNG LƯỚI SÔNG NGÒI VIỆT NAM

## VIETNAM RIVERS NETWORK

Số 04 - Tháng 08 năm 2010

### Trong số này

- 1 **Hoạt động mạng lưới**  
VRN tham dự Hội thảo  
**Hội thảo Tham vấn mở về cơ chế bền vững do IFC tổ chức**
- 2 **Môi trường sông và Đa dạng sinh học**  
Kiến nghị xét lại sự an toàn của những đập lớn trong vùng địa chấn bất ổn ở Tây Nam Trung Quốc
- 4 **Di dân tái định cư**  
Sau tái định cư và sinh kế cho cộng đồng ở Đập thủy lợi Rào Đá
- 6 **Giới và sinh kế**  
Nuôi trồng thủy sản bền vững tại Khu dự trữ sinh quyển Sông Hồng  
**Cần nhiều giải pháp tích hợp**
- 8 **Năng lượng tái tạo, thủy điện - thủy lợi**  
Phát triển thủy điện:  
**Lào trở thành "bình ắc quy của Châu Á"**



- 10 **Tin tức, sự kiện - News**  
**Lở đất tại Trung Quốc: Thảm họa do tự nhiên hay con người?**

#### Ban Biên tập

Chịu trách nhiệm chính: TS. Trần Văn Hà  
Thư ký: CN. Hoàng Thị Tú Oanh

#### Địa chỉ liên hệ

Phòng 801, tòa nhà HACISCO, số 15  
ngõ 107, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội  
ĐT: (04) 3773 0828 - Fax: (04) 3773 9491  
Email: rivervietnam@warecod.org.vn  
Web: www.warecod.org.vn

Bản tin ra 2 tháng/số. Giấy phép xuất bản  
số 14/GP-XBBT, ngày 29/2/2008.

Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

#### Thiết kế

T+T Design

tntdesignvn@yahoo.com

### HOẠT ĐỘNG MẠNG LƯỚI

## VRN tham dự Hội thảo Tham vấn mở về cơ chế bền vững do IFC tổ chức



Các thành viên đến từ các nước tham dự hội thảo do IFC tổ chức

Từ ngày 7 đến 9 tháng 7 năm 2010, tại Thủ đô Manila (Philippines) Tập đoàn Tài chính Quốc tế (International Finance Corporation - IFC) là tổ chức thành viên của Ngân hàng Thế giới phụ trách khu vực tư nhân đã tổ chức tham vấn mở (Open House consultation) về Cơ chế bền vững. Tham gia Hội thảo tham vấn gồm các thành viên thuộc tổ chức xã hội dân sự đến từ 6 quốc gia Đông Nam Á là Indonesia, Philippines, Campuchia, Thái Lan, Lào và Việt Nam. Về phía Việt Nam có 1 cán bộ của Nhóm Điều phối VRN tham dự.

Mục đích của Tham vấn mở là thông qua việc rà soát lại các chính sách trong những giai đoạn trước, IFC mong muốn thu nhận các ý kiến phản hồi của các bên liên quan, đồng thời công bố các thông tin về bảo vệ cộng đồng và môi trường thuộc các dự án đã và sẽ được tài trợ thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

Sau 2 ngày thảo luận chung (7 và 8/7), ngày 9/7 các nhóm tiếp tục thảo luận riêng và đưa ra những đề xuất cụ thể thuộc các lĩnh vực Xã hội, Môi trường và Tính minh bạch. Về cơ bản, các ý kiến đều cho rằng: để hướng tới thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, IFC nên ngừng việc cho vay tài chính đối với các dự án gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới biến đổi khí hậu. Đồng thời, IFC cũng cần thấy rõ trách nhiệm trong việc đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp với các nguyên tắc của phát triển bền vững ở các quốc gia có các dự án tài trợ.

Phải nói rằng, trong khuôn khổ chương trình tham vấn, về cơ bản IFC đã đạt được mục đích ban đầu để ra trong việc soạn thảo "cơ chế bền vững", thông qua sự tham gia góp ý kiến tích cực và rất thực tế của các đại biểu tham dự đến từ các quốc gia Đông Nam Á. Hy vọng, với tinh thần tiếp thu tích cực những ý kiến từ diễn đàn này, IFC nói riêng và Ngân hàng Thế giới nói chung sẽ có động thái mới tham gia vào sự phát triển bền vững ở các nước thông qua các chính sách tài trợ của mình trong các lĩnh vực: Kinh tế- xã hội, Môi trường...

Phạm Lan Anh - VRN

## Kiến nghị xét lại sự an toàn của những đập lớn trong vùng địa chấn bất ổn ở Tây Nam Trung Quốc

Đập thủy điện Tử Bình Phô (Zipingpu) được khởi công từ năm 2006 thuộc tỉnh Tứ Xuyên và mực nước dâng đầy khi vừa bắt đầu hoạt động vào năm 2008, đến ngày 12 tháng 5 đã có trận động đất 8.0 độ trên Vĩ Xuyên (Wenchuan) gây tử vong cho 69.000 người, 11 triệu người vô gia cư trong số 15 triệu dân cư trong vùng. Các học giả và các chuyên gia môi sinh Trung Quốc đã gửi thư thỉnh cầu chính quyền Trung Quốc xét lại an toàn của những đập nước lớn và phổ biến kết quả nghiên cứu này cho dân chúng.

Ngày nay, việc điều tra tổn thất tại các đập và bảo đảm an toàn cho chúng, chẳng khác gì mất bò mới lo làm chuồng, điều thiết yếu là tái khảo sát tất cả các đồ án phát triển thủy lợi đại quy mô chưa từng có trong vùng Tây Nam Trung Quốc. Trận động đất Vĩ Xuyên đã làm nổi bật ba vấn đề quan trọng về kỹ thuật xây đập tại vùng Tây Nam, tất cả đều đáng quan tâm.

### *Xây hồ chứa lớn và đập nước cao trong vòng cung địa chấn có thích hợp không?*

Vùng Tây Nam Trung Quốc là nơi có cấu trúc địa chất phức tạp và nằm trên ảnh hưởng của các lớp địa chất di chuyển, đặc biệt là phía Đông đông bằng Thanh Hải – Tây Tạng (Qinghai-Tibetan) bên cạnh Tứ Xuyên và các núi đồi và khe đá Đông Bắc tỉnh Vân Nam đã hình thành do là các lớp đất địa cầu vũ bão trôi lên và vỡ ra.

Vùng Tây Nam này có những nguồn nước lớn nhất Trung Quốc và là nơi sản xuất thủy điện quan trọng nhất. Trong số 13 vùng kế hoạch thủy điện nằm trong phương án đã có, ba vùng quan trọng nhất là:

- Vùng thủy điện trên các dòng sông: Kim Sa Giang (Jinsha), Nhã Lung Giang (Yalong) và Đại Độ Hà (Dadu) thuộc phía Tây tỉnh Tứ Xuyên và Tây Bắc tỉnh Vân Nam;
- Hình Địa chấn Vĩ Xuyên, thuộc vùng thủy điện thượng lưu Sông Dương Tử, Nam Bàn (Nanpan) và Hồng Thủy đều nằm giữa tỉnh Tứ Xuyên và tỉnh Vân Nam,

- Vùng thủy điện Sông Lan Thương (Mê Kông) và Sông Nộ Giang (Nujiang) ở Tây Bắc tỉnh Vân Nam.

Hai tỉnh Tứ Xuyên và Vân Nam là những nơi đã xảy ra nhiều trận động đất nhất Trung Quốc. Hai tỉnh này thuộc vùng địa chấn Tứ Xuyên - Vân Nam, nơi cường độ động đất cao nhất và thường xảy ra động đất nhất Trung Quốc. Nhiều chuỗi đập đã và sắp xây dựng sẽ nằm ngay trên vùng địa chấn này. Thí dụ như chuỗi đập trên Sông Mân (Min) nằm trên vòng cung địa chấn Tùng Phiến (Songfan) và Long Môn Sơn; chuỗi đập Đại Độ Hà (phụ lưu Sông Dương Tử) đã nằm trên vòng cung địa chấn Tiên Thủy Hà (Xianshuihe); chuỗi đập trên Sông Nhã Lung (phụ lưu Sông Dương Tử) nằm gần vòng cung địa chấn An Ninh Hà (Anninghe); đập Khê Lạc Độ (Xiluodu) trên Kim Sa Giang (thượng lưu chính của Sông Dương Tử) nằm trên vòng cung địa chấn Vĩnh Thiện (Yongshan) và những dự án thủy điện trên Sông Lan Thương (Mê Kông) và Nộ Giang nằm trên vòng cung địa chấn Tam Giang (Three Parallel Rivers) trong tình trạng đang hoạt động.

Đập Tử Bình Phô (Zipingpu) vùng Tây Nam Trung Quốc có cấu trúc địa chất mong manh, có sự kiện đá chảy, bùn trôi và sạt lở. Nếu xây hàng loạt những hồ chứa và đập cao trên 100 m (có khi hơn 300 m) là điều nguy hiểm. Việc phá hủy các tầng đá rộng lớn dọc bờ đê, xây xa lộ, và đường hầm sau khi hồ đầy. Trong cơn địa chấn nếu xảy ra, việc xây cát nêu trên sẽ tăng cường độ sạt lở, đá chảy, bùn trôi và đất sụp, sẽ gây thêm các tổn thất phụ như lũ lụt to và đổ vỡ vì lũ lụt. Vì thế, chúng ta cần lưu tâm nhiều hơn về các vấn đề rắc rối và nguy tai ngấm ngấm có thể giáng xuống dân cư hạ nguồn hai bên bờ sông.

### *Đã có lầm lỗi khi thẩm định cường độ địa chấn khi soạn thảo phương án?*

Khi được hỏi về độ an toàn của các đập nước trên vùng địa chấn bất ổn Tây Nam Trung Quốc, chính quyền Trung Quốc và công ty



Đập Tam Hiệp ở Trung Quốc

Ảnh: VRN

khai thác thủy điện thường trả lời một cách tự tin, nhấn mạnh yếu tố như các đập và hồ lớn đã có nghiên cứu khả thi và khảo sát khoa học và đã có căn cứ vững vàng về cường độ địa chấn của chúng để các con đập này an toàn chống được động đất. Tuy nhiên, trận động đất Văn Xuyên chứng tỏ đã có những tính toán sai lầm trong việc thẩm định nguy cơ của hoạt động địa chấn khi xây đập trong vùng này.

Đập Tử Bình Phò (Zipingpu), con đập lớn nhất trên thượng lưu Sông Mân Giang là một thí dụ rõ ràng. Nằm 9 km trên thượng nguồn Độ Giang Yến (Dujiangyan), có dung tích 1,1 tỉ m<sup>3</sup> và mực nước cao 156 m, Tử Bình Phò là một dự án khổng lồ. Không có gì lạ, khi các chuyên gia thủy học so sánh hồ chứa này như “một vạc nước to lớn đã treo trên đầu hàng triệu dân cư Thành Đô (Chengdu) và phụ cận”.

Theo sự tiết lộ của chuyên gia địa chấn và thủy học, trong nghiên cứu khả thi của Đập Tử Bình Phò, các nhà khoa học tiên liệu cường độ cao nhất tại công trường là 7 độ, nhưng thực tế đã cao hơn thế nhiều vì đập chỉ cách tâm điểm địa chấn có 17 km. Một chuyên gia chống địa chấn cho các đập nước đã nói, “trong vùng địa chấn cao và gần tâm điểm như Tử Bình Phò cường độ địa chấn rất có thể đã lên đến 8 hay 9 độ. Đây là điều các nhà khoa học (thực hiện hồ Tử Bình Phò) đã không tiên đoán trước”.

Tử Bình Phò nằm cao trên đồng bằng Thành Đô, gần bên kênh chuyển nước và dẫn thủy Độ Giang Yến (Dujiangyan) - một công trình di

sản thế giới công nhận, nên đã thu hút nhiều tranh luận ngay từ buổi đầu khi còn trong giai đoạn nghiên cứu khả thi. Trong đó, mối ưu tư lớn nhất là tình trạng bất ổn của địa chất trong vùng nơi đập Tử Bình Phò sẽ được tọa lạc.

Kết quả động đất cho thấy đã có sai lầm trong việc nghiên cứu khả thi cho đập Tử Bình Phò khiến dân cư ngày nay hoang mang và chất vấn; nếu sai lầm như thế đã xảy ra cho một con đập cốt yếu như Tử Bình Phò, thì những con đập khác cùng xây trên vòng cung địa chấn trên thung lũng Mân Giang sẽ ra sao? Có thể có vi phạm sai lầm giống như Tử Bình Phò hay không? Vấn đề này có thể xảy ra cho các đập thủy điện khác đã xây và sắp xây trên Đại Độ Hà, Nhà Lung Giang, Kim Sa Giang, Lan Thương và Nộ Giang hay không?

***Các hồ chứa lớn và đập cao trong vùng địa chấn có gây ra động đất lớn không?***

Tâm điểm của trận đại địa chấn Văn Xuyên chỉ cách ven bờ Hồ Tử Bình Phò 0,5km. Theo nghiên cứu của các chuyên gia, hồ chứa Tử Bình Phò tọa lạc trên một vùng địa chấn bất ổn, với vòng cung địa chấn nổi tiếng Long Môn Sơn chạy qua đáy hồ và vùng phụ cận. Do đó, dân cư có cơ sở để nghi ngờ rằng trận động đất kỷ lục này, xảy ra sau khi xây xong hồ và mực nước hồ lên cao đỉnh, rất có thể đã gây ra trận động đất ấy.

Thảm họa do các công trình kỹ thuật khai phá của loài người, RIS (Reservoir-Induced

Seismicity) đang được thế giới theo dõi. Theo dữ liệu của các chuyên gia thuộc Ủy ban Sông Trường Giang đã tiết lộ tại cuộc hội thảo khả thi của Đập Tam Giáp, hồ chứa có đập cao trên 10 m có xác suất có RIS là 7% tại Trung Quốc và xác suất có RIS là 34% cho các đập cao trên 200 m.

Trên thế giới đã có bốn trường hợp hồ chứa gây ra động đất trên 6 độ (cao nhất là 6,5 độ), mà cả bốn đập đã được làm trong những vùng địa chất ổn định với xác suất động đất tự nhiên vốn thấp.

Tử Bình Phò không phải là hồ độc nhất xây trên vùng địa chấn còn bất ổn, còn nhiều đập khác nữa đã xây và sắp được xây tại miền Tây tỉnh Tứ Xuyên và Tây Bắc tỉnh Vân Nam, núi cao, khe sâu, nơi đang có các chuyển động địa chất mới và địa chấn hoạt động thường xuyên. Khi nghiên cứu khả thi cho Đập Tam Giáp, các chuyên gia của ngành địa chất và địa chấn đã nhìn nhận rằng: “Hiện nay, không có lý thuyết khoa học vững vàng hay phương pháp nào để đánh giá và tiên liệu RIS”. Ngay cả “các nghiên cứu về cơ chế của RIS vẫn còn trong tình trạng giả thuyết”. Trong tình cảnh này, vì thế, chúng ta phải cẩn trọng về mối nguy hiểm khi cứ tiến hành khai thác thủy điện một cách tắc trách, vội vàng, nhất là trên tầm thước đại quy mô tại vùng địa chấn bất ổn nổi tiếng như thế.

**Phạm Phan Long  
Báo Tia Sáng**

# Sau tái định cư và sinh kế cho cộng đồng ở Đập thủy lợi Rào Đá



Ảnh: Trần Bá Quốc

Bể nước bỏ không tại khu TĐC Rào Đá - Quảng Bình

Mặc dù sau một thời gian di dời đến nơi ở mới do qui hoạch xây dựng đập thủy lợi Rào Đá, nhưng cộng đồng dân cư thôn Trường Nam, xã Trường Xuân, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình vẫn trong tình trạng sinh kế không ổn định. Để giúp các hộ gia đình nơi đây đảm bảo cuộc sống trong giai đoạn sau tái định cư, rất nhiều vấn đề bức xúc đang đặt ra cần được chính quyền địa phương và các bên liên quan giải quyết kịp thời.

Nơi ở cũ của cộng đồng thôn Trường Nam trước khi di dân TĐC là một vùng đất đồi núi quanh lòng hồ Rào Đá thuộc huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Di chuyển từ vùng xuôi lên, sau một thời gian do được hưởng lợi từ Dự án 327 của Chính phủ, các hộ gia đình trong thôn đã khai hoang được một diện tích đáng kể ruộng nước để canh tác. Nhờ đó, đời sống của mỗi hộ gia đình trong cộng đồng dân cư của thôn tuy không lớn về dân số này đã dần được cải thiện rõ rệt và ngày một khá hơn. Mô hình canh tác Nông- Lâm nghiệp kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm đã tạo ra hướng phát triển kinh tế- xã hội ổn định cho mỗi hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ trong thôn. Những hộ kinh tế khá của thôn có cả chục hecta cao su, cây lấy gỗ và vài chục con trâu, bò sau một thời gian đầu tư và vay vốn sản xuất. Năm 1998 hầu hết 54 hộ gia đình đều thuộc diện nghèo đói nhưng 8 năm sau (năm 2006) chỉ còn 7 hộ nghèo, không còn hộ đói.

Khi ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Bình quyết định xây dựng đập thủy lợi Rào Đá, thôn Trường Nam nằm trong vùng qui hoạch phải di chuyển. Thông tin này ban đầu được tất cả các hộ gia đình trong thôn đón nhận với tâm

lý buồn và nuôi tiếc. Điều này không lấy gì làm lạ. Vì rằng, họ đang có cuộc sống tương đối ổn định do công sức của mình và trợ giúp của Nhà nước xây dựng từ những ngày đầu khó khăn mà có.

Tuy nhiên, sau khi được Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh mở hội nghị thông báo chủ trương, chính sách và các văn bản cụ thể về hỗ trợ, đền bù cho các gia đình bị thiệt hại cũng như việc xây dựng cơ sở hạ tầng tại nơi tái định cư mới. Lại được các cấp chính quyền trực tiếp tổ chức cho đại diện các hộ gia đình đi xem khu tái định cư dự kiến. Mức đền bù thiệt hại được tỉnh Quảng Bình cho thanh toán vào thời điểm đó đối với từng loại thiệt hại là chấp nhận được. Vì vậy, tất cả hộ dân thôn Trường Nam đều đồng ý di chuyển để tình triển khai xây dựng công trình Đập thủy lợi Rào Đá đúng tiến độ phục vụ phát triển sản xuất.

Nếu chỉ dừng lại ở đó thì không có điều gì phải bàn. Vấn đề là ở chỗ ổn định đời sống và sinh kế lâu dài đối với cộng đồng Trường Nam tại điểm TĐC mới.

Khi việc tổ chức thực hiện di chuyển cho các hộ đến nơi ở mới thì vấp phải sự tranh chấp đất đai với cộng đồng sở tại trên địa bàn qui

# Tái định cư thủy điện Hủa Na: Gian nan vì địa hình hiểm trở

hoạch TĐC. Có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau cần được tìm hiểu kỹ và cân trọng. Song, vấn đề muốn nói là sự tranh chấp này đã tác động trực tiếp đến việc xây dựng khu tái định cư mới cho toàn bộ các hộ gia đình thôn Trường Nam đã thực hiện việc đền bù và hỗ trợ di chuyển.

Tuy vậy, sau khi có được sự đồng thuận giữa các bên liên quan, tháng 10/2006, một phần đất cũng được giành cho 34 hộ gia đình với 96 nhân khẩu thôn Trường Nam xây dựng khu TĐC mới. Bước đầu, cơ sở hạ tầng đã được huyện Quảng Ninh triển khai xây dựng tại điểm TĐC. Giao thông đi lại khá thuận lợi, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa được xây dựng kiên cố và khang trang. Bể nước có thể tích 30 m<sup>3</sup> có thể chứa nước giếng khoan phục vụ cho hộ TĐC. Điện thấp sáng được kéo tới từng hộ gia đình. Tuy nhiên, những khó khăn mà các hộ dân TĐC đang gặp phải là diện tích đất được cấp mang tính bình quân cho các hộ gia đình bao gồm đất ở và đất vườn (1.000 m<sup>2</sup>), đất sản xuất (2.000 m<sup>2</sup>) chủ yếu không có nước sản xuất, chất lượng đất kém màu mỡ và nghèo kiệt. Theo các hộ gia đình cho biết, với diện tích đất nông nghiệp này chưa thể đảm bảo sản xuất, ổn định đời sống. Bên cạnh đó, chất lượng các công trình xây dựng nhà văn hóa, trạm y tế chất lượng kém sau 5 năm xây dựng đến nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Điều đáng buồn là trạm y tế thôn không hoạt động. Trường học bỏ do không có thầy cô dạy và thiếu học sinh đến lớp.

Tất cả những khó khăn này cùng một lúc dội lên cộng đồng dân cư Trường Nam. Điều đó giải thích tại sao để có thể tiếp tục tồn tại và trụ lại nơi TĐC này, nhiều hộ trong số họ đã lựa chọn hai cách ứng phó: bỏ nhà cửa đi nơi khác làm ăn và chặt phá rừng để lấy gỗ và củi bán để duy trì đời sống.

Bài học ở Đập thủy lợi Rào Đá cũng như không ít nơi trên địa bàn miền núi Trung Bộ và cả nước trong công tác di dân, TĐC nhiều năm qua cho thấy, khi thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc kế dân sinh không chỉ dừng ở việc tổ chức di dời, đền bù cho các cộng đồng bị ảnh hưởng. Đích cuối cùng và quan trọng hơn cả là những vấn đề liên quan trực tiếp đến sinh kế bền vững cho họ ở giai đoạn hậu tái định cư tại nơi ở mới.

Trần Bá Quốc - CSRĐ



Địa hình hiểm trở ở huyện Quế Phong, Nghệ An

Ảnh: VRN

Dự án Thủy điện Hủa Na khởi công tháng 1 năm 2008, dự tính phát điện tổ máy số 1 vào cuối năm 2012, do Cty CP Thủy điện Hủa Na làm chủ đầu tư, gồm các cổ đông: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, LILAMA, Ngân hàng Quân đội, Ngân hàng Bắc Á, Công ty Chứng khoán Sài Gòn.

Việc đưa hơn 1.200 gia đình, với hơn 4.700 nhân khẩu ra khỏi lòng hồ Thủy điện Hủa Na (huyện Quế Phong, Nghệ An) đang gặp nhiều khó khăn do địa hình miền núi hiểm trở. Dự án Thủy điện Hủa Na (bản Huồi Muồng, xã Đồng Văn, Quế Phong) khởi công tháng 1 năm 2008, tổng vốn đầu tư 6.800 tỷ đồng.

Tại Quế Phong, 14 bản làng vùng lòng hồ với hơn 4.700 người thuộc hai xã Đồng Văn, Thông Thụ phải di dời đến nơi ở mới. “Theo kế hoạch, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư phải hoàn thành trước tháng 3-2012”, Trưởng Phòng Đền bù - Giải phóng mặt bằng Thủy điện Hủa Na, Cao Xuân Quỳnh cho biết. Tuy nhiên, việc di dân tái định cư đang đối mặt nhiều khó khăn, trở ngại. Từ Đồng Văn, dân muốn đến xã Tiên Phong định cư phải vượt Sông Chu hoặc men theo đường rừng. “Đi bộ còn khó, di dời cả căn nhà và đồ dùng sinh hoạt gia đình từ nơi ở cũ đến địa điểm mới cách đó 30 km trong điều kiện hiện nay là không thể thực hiện được”, một người dân bản địa nói.

Bản Cà Na (xã Thông Thụ) có 44 hộ cần di dời, từ Cà Na đến bản Na Xai Ngai (xã Tiên Phong, địa điểm tái định cư) hơn 40 km, núi cao vực sâu. Đường nối từ trung tâm huyện vào Thông Thụ, Đồng Văn chưa mở, giao thông ách tắc, ô tô không thể vào bản vận chuyển nhà cửa của dân tái định cư ra khỏi vùng lòng hồ. Người dân cũng không thể tự kết bè, bắc nhà xuôi theo sông Chu đến xã Tiên Phong, bởi phải vượt qua 6 thác ghềnh hiểm trở.

“Công tác tái định cư Thủy điện Hủa Na đang bế tắc. Để đảm bảo tiến độ dự án, các nhà đầu tư phải mở một con đường vào Đồng Văn phục vụ việc di dân”, ông Sâm Bá Tuấn, Phó Chủ tịch Hội đồng Đền bù - Giải phóng mặt bằng huyện Quế Phong nói. Giao thông ngưng trệ, việc tái định cư cho 1.213 hộ dân Thông Thụ, Đồng Văn giai đoạn đầu dường như đang đóng băng.

Quang Long  
Theo [www.tienphong.vn](http://www.tienphong.vn)

## Nuôi trồng thủy sản bền vững tại Khu dự trữ sinh quyển Sông Hồng Cần nhiều giải pháp tích hợp



Ảnh: VRN

Người dân thu hoạch ngao

Trong khuôn khổ dự án “Hỗ trợ cộng đồng nghèo ven biển phát triển sinh kế bền vững và bảo vệ môi trường” do Cộng đồng Châu Âu tài trợ, Trung tâm Bảo tồn Sinh vật Biển (MCD) đã hợp tác với địa phương triển khai mô hình tổ hợp tác nuôi ngao bền vững tại xã Giao Xuân (huyện Giao Thủy, Nam Định) và kết hợp nuôi tôm sú, cá rô phi tại xã Nam Phú (huyện Tiền Hải, Thái Bình).

Được thiên nhiên ưu đãi một vùng bãi bồi rộng lớn, Giao Thủy có tiềm năng to lớn về phát triển nuôi trồng thủy sản, đặc biệt có môi trường rất phù hợp để nuôi ngao. Đặc biệt nơi đây còn là vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế, được UNECO công nhận là vùng dự trữ sinh quyển thế giới, Chính phủ đã ban hành quyết định thành lập Vườn quốc gia Xuân Thủy để bảo vệ đa dạng sinh thái và tạo sinh kế bền vững cho nhân dân địa phương. Theo ông Trần Đại Nghĩa – Phòng NN&PTNT huyện Giao Thủy: “Từ năm 2004, UBND huyện đã xây dựng quy hoạch phát triển thủy sản đến năm 2010 và ban hành quy chế quản lý, sử dụng đất có mặt nước ven biển nuôi thả và khai thác nhuyễn thể. Từ đó, nghề nuôi ngao có bước phát triển mạnh mẽ, diện tích, sản lượng không ngừng tăng lên, giải quyết việc làm, tạo sinh kế ổn định cho nhiều người lao động. Nhiều hộ làm giàu thực sự từ nghề này.

Tuy nhiên, tình hình nuôi ngao trong thời gian qua cũng xuất hiện nhiều yếu tố phát triển không bền vững như: Diện tích bãi bồi

bị khai thác tối đa vào nuôi ngao với hệ thống vây lưới dày đặc, mật độ thả giống cao làm mất cân bằng hệ sinh thái, năng suất, chất lượng sản phẩm giảm dần. Các khâu liên kết giữa phát triển nguồn giống, nuôi thương phẩm và tổ chức tiêu thụ sản phẩm chưa chặt chẽ làm cho sản phẩm bị ép cấp, ép giá, quy mô tiêu thụ nhỏ, thị trường bị thu hẹp. Thêm vào đó là khó khăn về con giống cũng như thị trường tiêu thụ sản phẩm... Để giải quyết vấn đề này UBND huyện Giao Thủy đã tổ chức nhiều chuyến đi tìm kiếm thị trường nước ngoài, nhất là sâu trong nội địa của Trung Quốc là tỉnh Vân Nam với sự hỗ trợ của Lãnh sự quán Việt Nam ở Côn Minh. Bên cạnh đó người nuôi ngao cũng đã tăng cường hợp tác liên kết mở rộng thị trường ra các thành phố lớn, chú trọng công nghệ làm sạch ngao trước khi bán, tổ chức tốt mạng lưới tiếp thị, bán si và bán lẻ ở Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh, khu vực miền Trung... nên mỗi năm tiêu thụ được trên 5.000 tấn. Đặc biệt địa phương đã uỷ quyền và hỗ trợ pháp lý cho một doanh nghiệp trong việc



xây dựng thương hiệu ngao “Giao Thủy” và đã được Cục Sở hữu công nghiệp cấp giấy chứng nhận nhãn, xuất xứ hàng hoá và mở website để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Nhờ vậy cùng với ngao của huyện Tiên Hải - Thái Bình, sản phẩm ngao ở huyện Giao Thủy - Nam Định đã được EU công nhận là thực phẩm an toàn cấp B liên tục từ năm 2004 đến nay. Điều này hết sức quan trọng đối với việc phát triển nuôi trồng thủy sản nói chung, sản phẩm ngao Nam Định nói riêng khi tỉnh là địa phương chiếm đến 44,3% sản lượng ngao thương phẩm của các tỉnh phía Bắc.

Ông Nguyễn Văn Cửu - Đại diện Tổ hợp tác nuôi ngao bên vũng Giao Xuân cho biết: “Được sự hỗ trợ của MCD và sự tự nguyện thống nhất của các thành viên, Tổ hợp tác nuôi ngao bên vũng được thành lập. Tổ đã xây dựng được quy chế hoạt động chung và có hợp đồng giao kết. Hàng tháng tổ thường xuyên tổ chức sinh hoạt, chia sẻ kinh nghiệm, tổng kết, xây dựng kế hoạch cho tháng tiếp theo và họp bất thường khi có việc cần thiết. Tổ hợp tác ra đời

nhằm tập hợp trí tuệ của nhiều người, cùng thống nhất và cùng thực hiện, tổ đã sắp xếp lại sản xuất, luôn theo sát kiểm tra các yếu tố môi trường”. Theo đó, quy định cho diện tích nuôi thả mỗi vạt ương nuôi tối thiểu là 0,5ha trở lên, khoảng cách giữa các vạt lấy lối đi là 2m, đường đi chính là 4m xung quanh xê lạch rộng 1,5m tạo môi trường thông thoáng làm lưu thông dòng chảy để thức ăn được vận chuyển dễ dàng và dành lại một phần đất để khai thác tự nhiên tạo điều kiện cho các đối tượng khác phát triển, nhằm phát triển đa dạng các đối tượng nuôi, tạo cân bằng sinh thái môi trường. Quy định kích thước thả con giống nhỏ nhất là 50-60 vạn con/kg. Thả với mật độ 5.000 con/m<sup>2</sup>. Thống nhất xuống giống từng thời điểm nên ngao của tổ lớn nhanh, thời gian nuôi ngắn, tiết kiệm chi phí. Mỗi đợt xuống giống và thu hoạch tổ đều tập trung họp bàn phân tích thị trường thật kỹ lưỡng rồi mới quyết định.

Còn tại Nam Phú - Thái Bình, MCD đưa ra mô hình nuôi cá rô phi kết hợp với tôm sú vừa giảm bệnh cho tôm vừa tận dụng diện tích mặt nước mà vẫn cho năng suất, chất lượng cao. Tuy nhiên một vấn đề mà người nuôi trồng thủy sản vẫn băn khoăn, đó là làm thế nào để các cấp chính quyền có những biện pháp đồng bộ trong việc xây dựng thị trường và thương hiệu cho sản phẩm sạch của họ, có đầu mối thu mua ổn định, giảm thiểu rủi ro cho người nuôi trồng thủy sản.

Đại diện Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (NAFIQAD) đánh giá cao mô hình được áp dụng tại Giao Thủy (Nam Định) và Nam Phú (Tiên Hải - Thái Bình) cho các sản phẩm là ngao, cá rô phi và tôm sú, coi đây là hai mô hình đã được tích hợp nhiều giải pháp từ người nuôi trồng thủy sản, đến doanh nghiệp, địa phương với sự hỗ trợ giúp đỡ của EU và các tổ chức phi chính phủ như MCD./.

Theo Minh Kỳ- VEN

## Phát triển năng lượng, môi trường và an ninh sinh kế Sông Mê Kông



Các diễn giả trả lời câu hỏi tại buổi tọa đàm Ảnh: Kim Ngân

Ngày 3/8 Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature), Mạng lưới Sông ngòi Việt Nam (VRN) và Chương trình Đông Nam Á của Trung tâm Henry L. Stimson phối hợp tổ chức tọa đàm với chủ đề: “Mê Kông: Năng lượng - Môi trường - An ninh sinh kế”.

Tọa đàm chia sẻ thông tin và mối quan tâm về những tác động và thách thức từ hoạt động xây đập thủy điện trên dòng chính của Sông Mê Kông lên sinh kế và môi trường, đặc biệt ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Sông Mê Kông trải dài 4.800 km qua 6 quốc gia (Trung Quốc, Myanmar, Thái Lan, Lào, Campuchia và Việt Nam) tạo ra một lưu vực rộng lớn hơn 795.000 km<sup>2</sup>. Lưu vực hạ Mê Kông ở Thái Lan, Lào, Campuchia và Việt Nam là nơi sinh sống của hơn 60 triệu người thuộc hơn 100 dân tộc khác nhau. Trong đó, đa số là nông dân và ngư dân nghèo đang phải sống dựa vào nguồn tài nguyên dồi dào của dòng Mê Kông. Ngoài hệ động vật phong phú, Sông Mê Kông còn là một trong những vựa cá nước ngọt giàu có nhất thế giới, mỗi năm mang lại giá trị kinh tế hơn 3 tỷ đô la Mỹ; đồng thời là sự đa dạng và phong phú về tài nguyên đang góp phần đảm bảo an ninh lương thực và cung cấp nguồn dinh dưỡng bền vững cho các cộng đồng nghèo sống trong lưu vực...

Theo Nhí Anh  
Thời Báo Kinh tế

Phát triển thủy điện:

# Lào trở thành “bình ắc quy của Châu Á”



Ảnh: www.internationalrivers.org

Sông Mê Kông, hạ lưu của đập Xayaburi ở Lào

Chính phủ Lào đang trông cậy vào thủy điện, với kế hoạch xây dựng 55 đập, để bán điện cho các nước láng giềng Châu Á. Nhưng các nhà phê bình phát biểu rằng thủy điện lại là một sự hy sinh mất mát vì phải di dời số lượng lớn nông dân và làm biến đổi các dòng sông.

Bị ám ảnh bởi chiến tranh và nghèo đói, nước Lào hiện nay đang mơ về một quốc gia siêu cường trong khu vực. Chính phủ nước này đặt kế hoạch dựa vào 55 đập được xây dựng trên các dòng sông ngang dọc giữa Việt Nam và Thái Lan. “Nếu như tất cả nguồn năng lượng này được phát triển, Lào có thể trở thành bình ắc quy của Châu Á”, Bộ trưởng Công nghiệp và Thương mại, Ông Nam Viyaketh nói trong buổi phỏng vấn vừa qua tại Thủ đô. “Chúng tôi có thể bán năng lượng của chúng tôi cho các nước láng giềng. Lào có thể giàu lên”.

Có lẽ không ở nơi nào kế hoạch thủy điện đầy tham vọng của ông Nam hiện hữu hơn như ở nhà máy thủy điện khổng lồ Nậm Theun 2 (NT2), nhà máy này bắt đầu hoạt động ngày 17/4 và được kỳ vọng mang lại doanh thu 2 tỉ đô la Mỹ trong 25 năm tới bằng việc bán 95% điện sản xuất được cho Thái Lan.

Lào sản xuất 1.600 MW điện trước khi NT2 bắt đầu hoạt động, và ông Nam nói chính phủ muốn tăng sản lượng đến 23.000 MW vào năm 2030. Cả Việt Nam và Thái Lan đều muốn mua 7.000 MW mỗi nước trong khi Cam-pu-chia muốn 2.000MW. Trung Quốc đã từng nói “Dù anh có bao nhiêu, họ sẽ nhập hết cho anh”.

Tuy nhiên, vẫn còn đó câu chuyện đã xảy ra trong nhiều thập kỷ qua khắp Châu Á, Châu Phi, và Nam Mỹ khi các nước đang phát triển đập đập ngăn sông làm thủy điện, những nhà phê bình nói các dự án đập sẽ làm hàng ngàn người dân Lào phải di dời và gây ra những thiệt hại môi trường không thể sửa chữa được, các nhà phê bình chỉ trích.

Những lo lắng như vậy là không có căn cứ, theo Christopher Hnanguie, chuyên gia kinh tế của ADB - tổ chức cung cấp các khoản vay để thực hiện dự án. Ông này nói, đã có 18 năm để nghiên cứu và tham vấn với các cộng đồng địa phương, kết quả là đã đạt được thỏa thuận ở nơi tái định cư các cộng đồng sẽ nhận được các điều kiện tốt hơn về nhà cửa, các trạm y tế, điện, trợ giúp tài chính như các khoản vay để làm ăn. “An toàn về xã hội và môi trường tốt nhất thế giới” Hnanguie nói.

### “Cuộc sống thường tốt hơn”

Trong khi những người đề xuất dự án NT2 nói các cộng đồng bị ảnh hưởng nặng được đền bù và hưởng lợi sẽ dần dần xóa được đói nghèo, dân làng bị ảnh hưởng từ các dự án trước nói cuộc sống của họ còn được cái



thiện. “Cuộc sống tốt đẹp hơn trong ngôi làng cũ”, một người đàn ông di chuyển đi từ năm 1997 để làm đường vào đập Huouay Ho nói. Đập này thuộc tỉnh Khammuan, Trung Lào. Ông này và người dân khác nhận được nhà mới, bản làng có trường học và trung tâm y tế. Nhưng một số thứ để bảo đảm khác như điện, không được ưu đãi, một người dân làng nói, giông sợ hãi và dẫu tên.

Điều tôi tệ nhất, ông nói tiếp, họ không được cấp đầy đủ đất sản xuất. Ở làng cũ của mình, nông nghiệp là nguồn chính cho lương thực và thu nhập, người dân không cần phải đi làm thuê. Bây giờ đây, “hầu hết các gia đình không thể trồng trọt đủ lương thực nuôi sống họ. Họ phải phụ thuộc vào việc bán sức lao động của mình”.

Một số dân làng tái định cư vẫn quay về trồng trọt trên đất cũ trong vùng đầu nguồn của đập Huouay Ho, ông cho biết thêm. Ruộng nương cũ cách khoảng 36 km tính từ nơi ở mới, một số nông dân đã xây dựng lán để tạm trú trong thời gian trồng cấy ở đó. Hai năm trước, một người dân làng nói, 59 hộ ký đơn kiến nghị được trở về nơi ở cũ. Chính quyền trả lời bằng cách ép người dân phải viết cam kết sẽ không quay về nơi ở cũ.

Ikuko Matsumoto, một nghiên cứu viên của Tổ chức Sông ngòi Quốc tế (International Rivers) lo lắng, người dân bị ảnh hưởng bởi đập NT2 cũng bị mất nốt quyền tiếp cận đến các khu rừng và các dòng sông. “Tôi thấy điều quan trọng nhất đối với dân làng là vấn đề an toàn lương thực”, Misumoto trả lời phỏng vấn qua điện thoại từ tỉnh Khammuan khi đến thăm hai cộng đồng bị ảnh hưởng bởi NT2 chỉ vài ngày sau khi các turbine bắt đầu hoạt động.

“Sinh hoạt hàng ngày của họ phụ thuộc vào đánh bắt cá, trồng lúa và thu hái các sản phẩm của rừng” Masumoto nói. “Các công ty và Chính phủ làm thế nào để khôi phục lại sinh kế của họ theo cách tương tự? Đó là một thách thức lớn nhất mà tôi thực sự chưa nhìn thấy thành công đáng kể”.

Masumoto nói, dân làng cho cô biết họ rất lo lắng về việc nguồn cá đang giảm sút và sợ rằng mức nước dâng cao sẽ làm chìm ngập đồng bãi ven sông.

### Lợi nhuận lớn hơn chi phí

Ông Nam, Bộ trưởng công nghiệp, thừa nhận rằng sự phát triển quá lớn của ngành năng lượng Lào có những tác động tiêu cực. “Phát triển không phải bao giờ cũng tốt”, Ông nói.

Ông Bộ trưởng lập luận rằng, lợi nhuận vượt xa chi phí, dù nói rằng xây dựng ngành năng lượng là một yếu tố quan trọng trong kế hoạch xóa đói nghèo của chính phủ Lào. Lào xếp thứ 133 trong 177 quốc gia trong bảng Chỉ số Phát triển Con người của Liên Hợp Quốc, chỉ số này bao gồm giáo dục, thu nhập và tuổi thọ. Chương trình Lương thực Thế giới ước tính 40% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thường xuyên.

Chính phủ Lào cũng luôn nói rằng NT2 như một cách giảm sự phụ thuộc vào các nhà tài trợ quốc tế, họ đã cung cấp 560 triệu đô la Mỹ trong năm tài chính 2008-2009, khoảng 1/10 tổng GDP (theo CIA World Factbook). Các nhà phê bình vẫn hoài nghi về lợi nhuận khổng lồ của các nhà máy thủy điện sẽ đến với những người bị di chuyển một cách nhỏ giọt nhất là khi báo cáo của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International) năm 2008 đã xếp Lào vào 1 trong 10 nước tham nhũng nhất trên Thế giới. “Những thiệt hại từ sự phát triển thủy điện là như thế nào khi không được tính trong các dữ liệu kinh tế chính thức” Masumoto nói. “Tôi thấy đây là một câu hỏi lớn cho Chính phủ Lào”.

**Nguyễn Thị Ngọc Lan dịch**  
**Nguồn: Jared Ferrie/Correspondant**

## TIN NGẮN

Ngân Hàng Thế Giới quyết định tài trợ cho các dự án giảm thiệt hại từ biến đổi khí hậu liên quan đến nguồn nước, bao gồm:

- Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với việc sử dụng nước cấp địa phương.
- Nghiên cứu các phương án thích nghi với biến đổi khí hậu phù hợp và khả thi.
- Phát triển đường lối và hệ thống phương pháp luận gắn kết các đầu tư vào nguồn nước.

*Chi tiết xem trên [www.worldbank.org](http://www.worldbank.org)*

Ngày 13/08/2010, WARECOD đã tổ chức thành công hội thảo “Giải pháp chính sách cho vấn đề quản lý ô nhiễm môi trường làng nghề” tại Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Hội thảo là bước cuối cùng của dự án do IUCN (Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế) tài trợ, nhằm mục đích tìm hiểu những bất cập trong chính sách quản lý môi trường làng nghề và cùng các đơn vị địa phương đưa ra giải pháp phù hợp. Lãnh đạo các cấp tỉnh Bắc Ninh, nhà báo, truyền hình cùng các vị khách mời đã tham dự, cùng đối thoại và đưa ra một số giải pháp như bổ sung cơ chế, chính sách về nhân lực quản lý môi trường, xây dựng các quy chế bảo vệ môi trường và quyền hạn cung cấp điện.

Triodos Facet tuyển nhân viên cố vấn Việt Nam, phát triển và tiến hành dự án “Hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội” cho Mạng lưới PCF tại Việt Nam từ tháng 10/2010 (Thời gian làm việc: 6 tháng). Liên hệ Alberic Pater, Triodos Facet (A.Pater@triodosfacet.nl)

## Hội thảo:

## Đánh giá Môi trường Chiến lược

Ngày 28-29 tháng 6, Ủy Hội Sông Mê Kông (MRC) đã tổ chức hội thảo về Đánh giá Môi trường Chiến lược (SEA) (xem thông cáo báo chí của MRC tại địa chỉ: [http://www.mrcmekong.org/MRC\\_news/press10/Mekong-officials-discuss28-Jun-10.htm](http://www.mrcmekong.org/MRC_news/press10/Mekong-officials-discuss28-Jun-10.htm)).



Sông Mê Kông chảy trên địa phận Thái Lan

Đại diện các NGOs đến từ Căm-pu-chia, Lào, Việt Nam và Thái Lan cũng có mặt tại hội thảo. Cảm giác bao trùm hội thảo là việc các đập trên dòng chính chứa đựng một sự rủi ro lớn, với khoảng cách về kiến thức, bấp bênh về những tác động môi trường xã hội. Vì thế, các bên tham gia hội thảo còn nhiều ý kiến bất đồng.

Trước đây, MRC đã cho rằng SEA là cốt lõi cho nỗ lực của Ủy hội này trong vấn đề các con đập trên dòng chảy chính của Sông Mê Kông. Tuy nhiên, hiện tại MRC có vẻ mâu thuẫn khi cho rằng quá trình đánh giá môi trường chiến lược sẽ nhanh chóng kết thúc để tiếp tục với PNPCA (Thủ tục Thông báo, Trao đổi trước và Thoả thuận) và Quy hoạch Phát triển Lưu vực (BDP). Hơn nữa, theo MRC, báo cáo SEA chỉ là một báo cáo tư vấn (có nghĩa là họ không có ý định hậu thuẫn báo cáo này).

**SEA xác định 4 lựa chọn chiến lược sau:**

1. Dừng ngay các dự án lại
2. Hoàn quyết định về các dự án (sau khoảng 5-10 năm nữa)
3. Dẫn dắt tiến hành xây dựng các con đập trên dòng chính theo các bước đã định
4. Tiến hành xây dựng tất cả các con đập một cách nhanh chóng (ngay khi các bên đã sẵn sàng)

Cuối buổi hội thảo, đoàn Việt Nam và Thái Lan (gồm có các đại biểu đến từ cơ quan nhà nước, NGOs và các thành phần khác. Tuy nhiên, họ không phải là đại diện cho chính phủ nước mình) ủng hộ lựa chọn 1 hoặc 2. Lào tán

thành lựa chọn 3. Căm-pu-chia không đưa ra chính kiến. Các nhóm đưa ra thêm khá nhiều chi tiết, nhưng quan trọng là các kết luận.

**Rất nhiều thông tin được đưa ra tại Hội thảo, có thể tóm tắt như sau:**

- Nhóm SEA đã nỗ lực ủng hộ việc lùi lại bất kỳ một quyết định nào về các con đập trên dòng chính trong vòng 10 năm nhằm có đủ thời gian khóa lấp các khoảng cách về kiến thức, v.v... Các nhà đầu tư và những người ủng hộ con đập sẽ có đủ thời gian nghiên cứu lại và có thể trong tương lai sẽ không ủng hộ nó nữa. Nhóm SEA mong muốn báo cáo SEA được công bố rộng rãi và tới tay những người ra quyết định, hướng tới các thảo luận cấp cao, cũng như cấp cộng đồng.

- MRC dường như muốn tiếp bước tiếp theo với PNPCA và kết hợp SEA với BDP 2. Họ nói, PNPCA là sự mở rộng logic của quá trình SEA (có vẻ như Xayabouri đã sẵn sàng cho PNPCA). Tuy nhiên, các tư vấn SEA lập luận rằng SEA thực sự khác biệt với PNPCA (một bên là quá trình đánh giá chiến lược, một bên là quá trình cụ thể của dự án). Ngoài ra, PNPCA có ý ủng hộ tiến trình dự án vì nó có cân nhắc tới các dự án lẻ đã sẵn sàng khởi động. Nếu SEA khuyến nghị dừng các quyết định lại trong vòng 5-10 năm, điều đó có nghĩa là PNPCA cũng sẽ phải dừng lại.

- PNPCA đăng trên website của MRC không phải là bản hoàn chỉnh ([http://www.mrcmekong.org/agreement\\_95/Agreement-procedures-guidelines.htm](http://www.mrcmekong.org/agreement_95/Agreement-procedures-guidelines.htm)). Lưu ý rằng

AusAID đang tài trợ cho PNPCA thông qua chương trình “Quản lý tổng hợp tài nguyên Nước vùng Mê Kông”. Báo cáo SEA hoàn toàn không đánh giá tới các tác động xã hội trên toàn lưu vực của dự án do MRC khó tiếp cận thông tin từ các chính phủ. Các thông tin về các tác động tới nguồn thủy sản đã vẽ nên một bức tranh thực sự u ám, ảnh hưởng tới an ninh lương thực đã được thảo luận. Các vấn đề như vấn đề bình đẳng không thật sự có tiến triển, mặc dù các chuyên gia tư vấn cho rằng họ sẽ đề cập tới các vấn đề này trong báo cáo ngắn cuối cùng. Nói cách khác, báo cáo đã cố hướng tới các vấn đề kỹ thuật là chủ yếu chứ không phản ánh các tác động xã hội rộng hơn. Tuy nhiên, các tư vấn đã nhấn mạnh nguy cơ xung đột từ dự án.

- Đoàn đại biểu Trung Quốc đã tham dự hội thảo. Tuy nhiên, một thành viên (cấp dưới) đã có bài trình bày (được dự đoán trước), trong đó nói rằng các con đập Lancang (Lan Thương, tức đập trên Sông Mê Kông- Ban BT) không thật sự gây ra các tác động xuyên biên giới và cảm giác như họ đang nỗ lực nhằm để cập tới các tác động có thể xảy ra.

Các chủ đầu tư đập Xayabouri tuyên bố họ vẫn chưa hoàn tất các thủ tục cần thiết cho PNPCA. Chúng ta biết rằng Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã được hoàn thiện.

Theo Carl Middleton (IR)

Liên Hợp Quốc công nhận nước sạch

# là một quyền của con người



Ảnh: VRN

Hạnh phúc khi có nước sạch

Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc (LHQ), vào tháng 7/2010 đã thông qua Nghị quyết tuyên bố việc tiếp cận nước sạch và điều kiện vệ sinh tốt là một quyền của con người. Nghị quyết này không nhận được sự ủng hộ của hơn 40 quốc gia, trong đó có Hoa Kỳ.

Được thông qua bởi 192 quốc gia thành viên, Nghị quyết bày tỏ mối quan ngại sâu sắc trước thực trạng khoảng 84 triệu người không có nước uống an toàn và hơn 2,6 tỉ người không được tiếp cận với điều kiện vệ sinh cơ bản. Mặc dù, năm 2000, các nhà lãnh đạo thế giới đã thông qua các mục tiêu chống đói nghèo của LHQ trong đó sẽ giảm tỉ lệ người dân không tiếp cận được nước sạch và điều kiện vệ sinh cơ bản xuống còn một nửa vào năm 2015.

Nghị quyết không mang tính ràng buộc pháp lý do Bolivia soạn thảo đã được bỏ phiếu thông qua với 122 phiếu thuận, không có phiếu chống và 41 phiếu trắng, trong đó có Hoa Kỳ và nhiều quốc gia phương Tây, trong khi Bỉ, Ý, Đức, Tây Ban Nha và Na Uy ủng hộ Nghị quyết này.

Theo đại diện Bolivia, nhiều quyền đã được

công nhận bao gồm các quyền đối với sức khỏe, cuộc sống và giáo dục. Ông nói rằng, Chính phủ Bolivia đưa ra bản Nghị quyết về quyền tiếp cận nước an toàn và vệ sinh bởi vì nguồn nước bị ô nhiễm gây ra hơn 3,5 triệu ca tử vong mỗi năm, nhiều hơn bất kỳ cuộc chiến tranh nào.

Đại diện Bộ ngoại giao Hoa Kỳ, Ông John Sammis cho biết Hoa Kỳ “cam kết tìm kiếm giải pháp cho các thách thức về nước”, nhưng cũng theo Ông Nghị quyết “đưa ra quyền về nước và điều kiện vệ sinh tốt theo một cách thức không phản ánh được luật pháp quốc tế hiện có”.

Nghị quyết này “tuyên bố nước uống an toàn và nước sạch cũng như vệ sinh có tiêu chuẩn là một quyền của con người để tận hưởng đầy đủ quyền được sống”. Nghị quyết kêu gọi các thành viên LHQ và các tổ chức quốc tế cung

cấp kinh phí, công nghệ và các nguồn lực khác để hỗ trợ các nước nghèo hơn “nhân rộng” các nỗ lực trong việc cung cấp nước sạch, dễ tiếp cận với giá cả phải chăng và điều kiện vệ sinh tốt cho tất cả mọi người.

Nghị quyết hoan nghênh lời kêu gọi của Hội đồng Nhân quyền LHQ cho phép luật sư người Bồ Đào Nha là Ông Catarina de Albuquerque, báo cáo hàng năm lên Đại Hội đồng về những thách thức trong việc đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của LHQ. Ông Catarina de Albuquerque là cố vấn độc lập của LHQ về tiếp cận nước uống an toàn và điều kiện vệ sinh có tiêu chuẩn.

Đánh giá mới nhất của LHQ về các tiến bộ đạt được trong việc thực hiện các mục tiêu cho rằng “với một nửa dân số tại các nước đang phát triển thiếu điều kiện vệ sinh tốt, mục tiêu năm 2015 dường như là ngoài tầm với”, nhưng bản đánh giá cũng cho rằng “thế giới đang đi đúng hướng để đáp ứng các mục tiêu nước uống, mặc dù còn nhiều việc phải làm trong một số khu vực” đặc biệt là Châu Phi cận Sahara và Châu Đại Dương.

**Nguyễn Lan Ngọc dịch**  
**Theo GMANEWS.TV**



Lở đất tại Trung Quốc:

100 ngày sau động đất ở Sichan

Ảnh: Lizheng/IFRC

# Thảm họa do tự nhiên hay con người?

Ngày 8/8/2010, một vụ lở đất nghiêm trọng đã xảy ra tại Chu Khúc, tỉnh Cam Túc, cướp đi sinh mạng của 702 người và 1.042 người khác mất tích. Đây là vụ lở đất gây thương vong nặng nề nhất tại Trung Quốc trong nhiều thập niên qua.

Ngay sau khi xảy ra thảm họa, Woesser đã phối hợp với Twitter tiến hành điều tra thông qua các cuộc gọi điện thoại, tra cứu dữ liệu, báo cáo tin tức và kết luận rằng: vụ lở đất là do: 1. Xây dựng nhà máy thủy điện; 2. Khai thác mỏ; 3. Chặt phá rừng. Tóm lại, chính con người đã gây ra thảm họa.

## Những cảnh báo sớm

Vụ lở đất được chính thức mô tả như một thảm họa tự nhiên do mưa lớn, hạn hán và đặc biệt là trận động đất năm 2008 đã làm suy yếu các sườn núi ven sông ở Cam Nam, khu vực miền núi thuộc miền Nam tỉnh Cam Túc. Tuy nhiên, thực tế các cảnh báo tới giới chức chính phủ và các phương tiện truyền thông về nguy cơ lở đất cao xung quanh 576 km chiều dài Sông Bạch Long đã có từ nhiều năm trước. Các văn bản của chính phủ ban hành trước khi thảm họa xảy ra đã nhấn mạnh về tính dễ bị

tổn thương và của vùng ven sông khi con người chặt phá rừng trên diện rộng và phát triển thủy điện ồ ạt, biến các cánh rừng và dòng sông thành tài sản kinh tế. Theo một tài liệu từ tháng tư năm 2009, Văn phòng Chính phủ giám sát sông ngòi đưa ra nhu cầu cấp thiết để khôi phục môi trường tự nhiên bị tàn phá. Theo báo cáo, “lưu lượng nước giảm mạnh, xói mòn đất gia tăng và các rủi ro địa chất đã không được ngăn chặn. Việc khôi phục lưu vực Sông Bạch Long là không thể chậm trễ”

## Thủy điện và các dự án vội vã

Ông Zhang Quirong, một quan chức lâm nghiệp cho biết hơn 13 dự án thủy điện, trong đó có 3 dự án qui mô lớn, hiện đang hoạt động trong phạm vi Sông Bạch Long chảy qua Chu Khúc. Theo ông Zhang, đây chính là nguyên nhân chính cho thảm họa lở đất và thu hẹp dòng sông. “Một số nhà máy thủy điện lớn

thực hiện phục hồi môi trường sinh thái theo qui định, nhưng phần nhiều lại là các dự án thủy điện nhỏ do cá nhân đầu tư. Họ đang buông lỏng việc tuân thủ qui định.” Theo một báo cáo gần đây, chặt phá rừng, khai thác mỏ và xây dựng thủy điện đã tạo ra 228 điểm trực tiếp đe dọa an ninh của 97.000 người dân.

Trong việc công nhận những đe dọa phải đối mặt tại Sông Bạch Long, Quốc Vụ Viện Trung Quốc trong năm 2008 đã phê duyệt một kế hoạch trị giá 7 tỉ Nhân dân tệ (1 tỉ đô la Mỹ) nhằm phục hồi xói mòn và ngăn chặn rủi ro địa chất. Tuy nhiên, bất chấp những nỗ lực của chính quyền trung ương, thảm kịch vẫn cứ xảy ra. Phát triển thủy điện quá mức đã tạo ra quá trình “tự tạo thảm họa” cho Chu Khúc mà cái giá phải trả không chỉ là đánh đổi về môi trường mà là sinh mạng của cả hơn nghìn người dân.

Nguồn: Tổng hợp từ Reuters và [www.globalvoicesonline.com](http://www.globalvoicesonline.com)